

Nội dung hướng dẫn giải Unit 7 Lesson Three Family and Friends Chân trời sáng tạo trang 56 được chúng tôi biên soạn bám sát nội dung lý thuyết và bài tập bộ sách Tiếng Anh lớp 3 chương trình mới. Hy vọng đây sẽ là tài liệu tham khảo hữu ích giúp các em học tốt môn Tiếng Anh 3.

Tiếng Anh 3 CTST Unit 7 Lesson Three

1. Listen and point. Repeat

(Nghe và chỉ. Lặp lại.)



T-shirt : áo phông, áo thun ngắn tay

dress : đầm

hat : nón, mũ

2. Listen and sing.

(Nghe và hát.)

3. Sing and do.

(Nghe và làm theo.)



I'm wearing a hat!

Look at me! Look at me!
I'm wearing a hat! Can you see?
My hat is big. My hat is blue.
I'm wearing a hat. Look at me!

Look at me! Look at me!
I'm wearing boots! Can you see?
My boots are short. My boots are red.
I'm wearing boots. Look at me!

Look at me! Look at me!
I'm wearing a T-shirt. Can you see?
My T-shirt is long. My T-shirt is green.
I'm wearing a T-shirt. Look at me!

I'm wearing a hat! (Tôi đang đội nón!)

Look at me! Look at me! (Hãy nhìn tôi! Hãy nhìn tôi!)

I'm wearing a hat! Can you see? (Tôi đang đội nón. Bạn có thấy không?)

My hat is big. My hat is blue. (Nón của tôi to. Nón của tôi màu xanh.)

I'm wearing a hat. Look at me! (Tôi đang đội nón. Hãy nhìn tôi!)

Look at me! Look at me! (Hãy nhìn tôi! Hãy nhìn tôi!)

I'm wearing boots! Can you see? (Tôi đang mang giày boots. Bạn có thấy không?)

My boots are short. My boots are red. (*Giày boots của tôi thấp. Giày boots của tôi màu đỏ.*)

I'm wearing boots. Look at me! (*Tôi đang mang giày boots. Hãy nhìn tôi!*)

Look at me! Look at me! (*Hãy nhìn tôi! Hãy nhìn tôi!*)

I'm wearing a T-shirt! Can you see? (*Tôi đang mặc áo thun. Bạn có thấy không?*)

My T-shirt is long. My T-shirt is green. (*Áo thun của tôi dài. Áo thun của tôi màu xanh lá.*)

I'm wearing a T-shirt. Look at me! (*Tôi đang mặc áo thun. Hãy nhìn tôi!*)